

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **23** /2013/QĐ-UBND

Vĩnh Yên, ngày **09** tháng **9** năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

V/v sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quyết định số 44/2012/QĐ-UBND ngày 02/11/2012 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc ban hành Quy định về giao đất xây dựng nhà ở, hạn mức giao đất ở và hạn mức công nhận diện tích đất ở của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: 7597
	Ngày: 16/9

ỦY BAN NHÂN DÂN

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai;

Nghị định số 17/2006/NĐ-CP ngày 27/01/2006 của Chính Phủ Về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai và Nghị định số 187/2004/NĐ-CP về việc chuyển công ty nhà nước thành công ty cổ phần;

Căn cứ Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của Chính phủ quy định bổ sung về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thu hồi đất, thực hiện quyền sử dụng đất, trình tự thủ tục bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất và giải quyết khiếu nại về đất đai;

Căn cứ Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ Quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư;

Căn cứ Nghị định số 08/2005/NĐ-CP ngày 24/01/2005 của Chính phủ về quản lý quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 14/2009/TT-BTNMT ngày 01/10/2009 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và trình tự, thủ tục thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất;

Căn cứ Thông tư số 07/2008/TT-BXD ngày 07/4/2008 của Bộ Xây dựng về quản lý quy hoạch xây dựng;

TC

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 162/TTr-STNMT ngày 5 tháng 6 năm 2013 (*Sở Tư pháp đã thẩm định tại văn bản số 220/STP-XDVBQPPL ngày 4/4/2013*),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quyết định số 44/2012/QĐ-UBND ngày 02/11/2012 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc ban hành quy định về giao đất xây dựng nhà ở, hạn mức giao đất ở và hạn mức công nhận diện tích đất ở của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc. Cụ thể như sau :

1. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1, Điều 5, như sau :

“Điều 5. Điều kiện hộ gia đình, cá nhân được xét giao đất ở

1. Hộ gia đình, cá nhân là nhân dân tại các địa phương (cả thành thị và nông thôn) có đủ các tiêu chí sau:

a) Chưa được Nhà nước giao đất để xây dựng nhà ở riêng;

b) Có nhu cầu bức xúc về đất để xây dựng nhà ở riêng. Trường hợp ở chung trong một nhà thì trong gia đình có từ 02 cặp vợ chồng trở lên hoặc có nhiều thế hệ cùng chung sống trong một nhà trên một thửa đất có diện tích nhỏ hơn hai lần hạn mức tối đa giao đất ở qui định tại Điều 12 của bản qui định này;

c) Thuộc hộ gia đình, cá nhân có thu nhập thấp; hộ gia đình, cá nhân thuộc diện hộ nghèo; hộ gia đình, cá nhân miền núi thuộc chương trình 134, 135 của Thủ tướng Chính phủ nhưng phải đảm bảo điều kiện sau:

- Mức thu nhập dưới mức bình quân chung của tỉnh theo Cục Thống kê công bố hàng năm;

- Chưa được mua nhà ở xã hội thuộc sở hữu Nhà nước theo quy định của pháp luật về nhà ở;

- Chưa được tặng nhà tình thương, nhà tình nghĩa của các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp;

- Chưa được Nhà nước hỗ trợ cải thiện nhà ở thông qua các hình thức khác theo quy định của pháp luật.

d) Đối với hộ gia đình, cá nhân xin giao đất ở tại địa bàn các huyện thì phải có hộ khẩu thường trú tại cấp xã nơi có đất ở giao. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân ở khu vực Thành phố, Thị xã thì phải có hộ khẩu thường trú trên địa bàn Thành phố, Thị xã nơi có đất ở giao”.

2. Sửa đổi, bổ sung Khoản 2, Điều 12 như sau:

6

“2. Đối với khu vực đô thị: hộ gia đình, cá nhân đủ tiêu chuẩn theo quy định được giao 01 ô đất theo quy hoạch nhưng tối đa không quá 120 m²”.

3. Sửa đổi Khoản 2, Điều 14 như sau:

“2. Trường hợp không có giấy tờ: hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất ở mà không có một loại giấy tờ gì quy định tại khoản 1, 2 và 5 Điều 50 Luật Đất đai năm 2003 và không thuộc trường hợp: vi phạm quy hoạch chi tiết đã được công bố, đất tranh chấp, đất lấn chiếm, vi phạm hành lang bảo vệ các công trình công cộng, đất đã giao cho tổ chức hoặc UBND các cấp quản lý và phù hợp với quy hoạch chi tiết tại thời điểm xem xét thì đất ở được xác định theo quy định sau:”

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Những nội dung không nêu trong Quyết định này thực hiện theo Quyết định số 44/2012/QĐ-UBND ngày 02/11/2012 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc và các Quy định của pháp luật đất đai hiện hành.

Điều 3. Chánh văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân liên quan căn cứ quyết định thi hành./. 

Nơi nhận:

- VP Chính phủ;
- Cục KTVB - Bộ Tư pháp;
- Bộ TN và MT;
- Công thông tin điện tử Chính phủ;
- Công TTĐT của tỉnh;
- Bộ TN & MT;
- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- CPCT, CPVP;
- Như Điều 3;
- Cviên: Khối NCTH;
- Lưu VT;

(T 100b). 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Hà Hòa Bình